

Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 11 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ: Phan Huy I, phường MB, quận G, TP. Hồ Chí Minh;

- Ông Trần Hải L, sinh năm 1981, địa chỉ: Phan Huy I, phường MB, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Trần Hải L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2014, quyền 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương cấp ngày 10 tháng 02 năm 2014.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 15/11/2018; Biên bản hòa giải thành ngày 03/01/2019; Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, bà H và ông L thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Trần Hải L thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2014, quyển 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương cấp ngày 10 tháng 02 năm 2014 hết hiệu lực.

- Về con chung: Ông Trần Hải L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Quang Đ, sinh ngày 29/07/2014. Ông L không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ, người thân thích; cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông L phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H, ông L đã nộp theo Biên lai số 0001867 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.G;
- UBND phường Bình Hòa, TX Thuận An, Bình Dương;
- Chi cục THADS Q. G
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Tô Văn Mạnh**